

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH**

Số: 12/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lộc Ninh, ngày 19 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về quyết định, điều chỉnh chủ trương đầu tư
các dự án nhóm C giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu Tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính
phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03
tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự
án đầu tư xây dựng; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân
dân huyện về việc quyết định, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm C giai
đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 09/BC-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023
của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm C giai
đoạn 2021-2025 với tổng mức đầu tư 36.957.798.000 đồng, bao gồm:

I. Quyết định chủ trương đầu tư 06 dự án với tổng mức đầu tư
32.900.000.000 đồng, cụ thể như sau:

1. Xây dựng 02 phòng học bộ môn, 01 hội trường, 01 phòng bảo vệ, nhà xe
học sinh và nhà vệ sinh giáo viên Trường TH và THCS Lộc An: tổng mức đầu tư
9.000.000.000 đồng.

2. Cải tạo, nâng cấp, mở rộng khu chạy thận nhân tạo, khu nhà đại thể, hệ
thống thoát nước thải sinh hoạt, nước mưa, nước thải y tế, cống phụ và ram dốc
Trung tâm y tế huyện Lộc Ninh: tổng mức đầu tư 4.000.000.000 đồng.

3. Lập quy hoạch chung đô thị Lộc Ninh đến năm 2040: tổng mức đầu tư
5.900.000.000 đồng.



4. Lập quy hoạch chung đô thị Lộc Thái: tổng mức đầu tư 4.600.000.000 đồng.

5. Lập quy hoạch chung đô thị Lộc Hiệp: tổng mức đầu tư 6.800.000.000 đồng.

6. Lập nhiệm vụ và lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050: tổng mức đầu tư 2.600.000.000 đồng.

II. Điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án với tổng mức đầu tư 4.057.798.000 đồng, cụ thể như sau (có biểu chi tiết kèm theo):

1. Đường điện trung hạ thế áp K57, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh: tổng mức đầu tư 2.386.910.000 đồng.

2. Đường điện áp 11, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh: tổng mức đầu tư 1.670.888.000 đồng.

Điều 2. Quyết định, điều chỉnh chủ trương đầu tư là những nội dung chủ yếu của dự án đầu tư làm căn cứ để lập, trình và phê duyệt quyết định đầu tư.

1. Giao UBND huyện tổ chức thực hiện, đảm bảo các dự án được triển khai theo đúng quy định của Luật Đầu Tư công, Luật Xây dựng và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Lộc Ninh khóa XI, kỳ họp thứ 10, thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HU, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các ban, Tổ đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Ủy viên UBND huyện;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- LĐVP HĐND - UBND huyện;
- Lưu: VT.

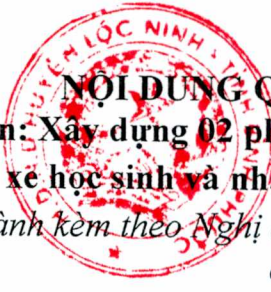


CHỦ TỊCH

Trần Thanh Hùng

HỒ SƠ
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN
NHÓM C GIAI ĐOẠN 2021-2025

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023
của HĐND huyện Lộc Ninh)*



NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Xây dựng 02 phòng học bộ môn, 01 hội trường, 01 phòng bảo vệ, nhà xe học sinh và nhà vệ sinh giáo viên Trường TH và THCS Lộc An
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của HĐND huyện Lộc Ninh)

1. Tên dự án: Xây dựng 02 phòng học bộ môn, 01 hội trường, 01 phòng bảo vệ, nhà xe học sinh và nhà vệ sinh giáo viên Trường TH và THCS Lộc An.

2. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lộc Ninh.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Ấp 1, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh.

4. Mục tiêu đầu tư và quy mô đầu tư:

a. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu về cơ sở vật chất, một môi trường học tập, vui chơi lành mạnh, trong sạch cho các em học sinh trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho việc dạy và học của Trường TH và THCS Lộc An, từng bước đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định các tiêu chí của trường theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nâng cao trình độ phát triển giáo dục trong vùng, góp phần vào công cuộc đổi mới của xã hội cũng như đảm bảo cơ sở vật chất của địa phương.

b. Quy mô đầu tư:

+ Xây dựng 02 phòng học bộ môn và hội trường: Diện tích xây dựng khoảng: 370 m²; tổng diện tích sàn xây dựng: 740 m². Kết cấu: Móng, cột, đà, dầm, sàn, lanh tô, ô văng BTCT; tường xây gạch hoàn thiện sơn nước; tường trong, tường hành lang ốp gạch ceramic cao 1.8m; Mái lợp ngói loại 13 viên/m²; Xà gỗ, cầu phong, ly tô thép hộp tráng kẽm; Hệ thống cửa đi sắt kính, cửa sổ nhôm kính có khung bảo vệ bằng sắt hộp; Khu vệ sinh nam, nữ; Hệ thống cấp, thoát nước phục vụ các phòng bộ môn, khu vệ sinh. Hệ thống điện, chống sét, chống cháy, thiết bị các loại,..

+ Sân bê tông: Diện tích khoảng 500 m². Kết cấu: San tạo mặt bằng sân đất tự nhiên; Lớp bê tông đá 4x6 chèn đá dăm dày 10cm, lu lèn chặt; lớp bê tông đá 1x2 Mác 200 dày 7cm; cắt ron chống nứt kích thước 3mx3m.

+ Xây dựng nhà bảo vệ: Diện tích khoảng: 12 m². Kết cấu: Móng, cột, đà, dầm, sàn, lanh tô, ô văng BTCT; tường xây gạch hoàn thiện sơn nước; tường trong ốp gạch ceramic cao 1.8m; Mái lợp ngói loại 13 viên/m²; Xà gỗ, cầu phong, ly tô thép hộp tráng kẽm; Nền Cửa đi sắt kính, cửa sổ nhôm kính có khung bảo vệ bằng sắt hộp.



+ Xây dựng nhà xe học sinh: Diện tích khoảng: 120 m². Kết cấu: Móng BTCT, Khung cột, vì kèo, xà gồ thép, mái lợp tôn. Nền nhà xe: Bê tông đá 1x2 Mác 200 dày 10cm.

+ Nhà vệ sinh giáo viên: Diện tích khoảng: 32 m². Kết cấu: Móng, cột, đà, dầm BTCT; Tường xây gạch, hoàn thiện sơn nước; tường trong ốp gạch cao 1.8m; Trần tấm thả nhựa; Mái lợp tôn, xà gồ thép hộp tráng kẽm; sàn mái, sê nô BTCT. Hệ thống điện chiếu sáng; hệ thống cấp, thoát nước.

5. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

6. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **9.000.000.000 đồng.**

8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2025.



NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng khu chạy thận nhân tạo, khu nhà đại thể, hệ thống thoát nước thải sinh hoạt, nước mưa, nước thải y tế, công phụ và ram dốc Trung tâm y tế huyện Lộc Ninh

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12 /NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của HĐND huyện Lộc Ninh)

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng khu chạy thận nhân tạo, khu nhà đại thể, hệ thống thoát nước thải sinh hoạt, nước mưa, nước thải y tế, công phụ và ram dốc Trung tâm y tế huyện Lộc Ninh.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lộc Ninh.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Trung tâm y tế huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

4. Mục tiêu đầu tư và quy mô đầu tư:

a. Mục tiêu đầu tư: Tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân được tiếp nhận các dịch vụ y tế có chất lượng tốt nhất, đồng thời cũng giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên.

b. Quy mô đầu tư:

- **Khu chạy thận:** công trình cấp IV. Diện tích xây dựng: 185,25 m². Phá dỡ các bức tường ngăn để làm phòng bệnh. Phá dỡ nền lát gạch men, tường ốp gạch men cũ bị hư hỏng. Lát nền gạch men, ốp tường gạch men mới. Tháo dỡ mái tôn, xà gồ cũ bị hư hỏng; lắp dựng xà gồ thép hộp mạ kẽm mới, lợp mái tôn mới. Tháo dỡ và thay thế hệ thống điện. Sửa chữa nhà vệ sinh. Lắp đặt máy lạnh.

* Xây mới nhà kho : công trình cấp IV. Diện tích xây dựng: 71,5 m². Móng, cột, đà kiềng, giằng tường bê tông đá 1x2 M250. Tường xây gạch ống 8x8x19, trát, bả ma tít sơn nước. Nền lát gạch men. Mái lợp tôn sóng vuông, dày 4,5 zem. Xà gồ thép hộp mạ kẽm. Đóng trần nhựa hoa văn khung nhôm nổi KT 600*600. Hệ thống điện, nước.

- **Nhà đại thể:** công trình cấp IV. Diện tích xây dựng: 169,92 m². Phá dỡ nền lát gạch men cũ bị hư hỏng. Lát nền gạch men mới. Tháo dỡ mái tôn, xà gồ cũ bị hư hỏng; lắp dựng vì kèo thép hộp mạ kẽm, xà gồ thép hộp mạ kẽm mới; lợp mái tôn mới. Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng; lắp dựng cửa đi, cửa sổ khung nhôm kính. Tháo dỡ và thay thế hệ thống điện. Lắp đặt máy lạnh. Làm mới sân bê tông xung quang. Làm mới đài nước cao 4 m (Bồn nước dung tích 1,5m³).

- **Công phụ:** công trình cấp IV. Công phụ: 7,6 md. Móng, cột, đà kiềng, giằng tường bê tông đá 1x2 M250. Tường xây gạch ống 8x8x19, trát, bả ma tít sơn nước. Cột ốp gạch men. Công xếp tự động.

- **Hệ thống thoát nước mưa:** công trình cấp IV. Mương thoát nước: 482 md. Tháo dỡ các tấm đan hiện hữu để nạo vét mương thoát nước. Thay mới các tấm đan bị hư hỏng. Sửa chữa một số vị trí của mương thoát nước bị hư hỏng.

- **Nhà vệ sinh tầng 3 khu A:** công trình cấp III. Diện tích khu vệ sinh: 19,58 m². Phá dỡ nền lát gạch men, tường ốp gạch men cũ bị hư hỏng. Lát nền gạch men, ốp tường gạch men mới. Tháo dỡ các thiết bị vệ sinh bị hư hỏng, thay thế các thiết bị vệ sinh mới. Thay mới hệ thống cấp, thoát nước cho khu vệ sinh.

- Ngoài ra xây dựng kè đá chắn đất, sân đường nội bộ, hệ thống thoát nước sân như sau:

- **Kè chắn đất:** công trình cấp IV. Kè chắn đất: 152 md chiều cao kè đá từ 0,5m – 6m. Móng kè làm bằng bê tông cốt thép đá 1*2, mác 250; cách khoảng 5m/1 móng. Giằng móng và giằng kè bằng bê tông cốt thép đá 1*2, mác 250. Kè mái ta luy đất đầm chặt, mặt kè ốp gạch 8 lỗ, trồng cỏ

- **Thay đường ống thoát nước thải:** công trình cấp IV. Thay đường ống thoát nước thải khoảng 500 md gồm Phòng thay đồ, phòng dụng cụ trong khu phẫu thuật, Phòng tiểu phẫu, Khu giặt đồ, Khu chạy thận nhân tạo, Khoa sản, phòng xét nghiệm.

5. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

6. Hình thức đầu tư: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: **4.000.000.000** đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2025.





NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Lập quy hoạch chung đô thị Lộc Ninh đến năm 2040

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của HĐND huyện Lộc Ninh)

Tên dự án: Lập quy hoạch chung đô thị Lộc Ninh đến năm 2040:

1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Lộc Ninh
2. Cấp quyết định phê duyệt dự án: UBND tỉnh Bình Phước.
3. Tên chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lộc Ninh.
4. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Lộc Ninh hiện hữu, một phần xã Lộc Thái, Lộc Tấn, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh.
5. Mục tiêu, quy mô, phạm vi đầu tư của dự án:

a. Mục tiêu đầu tư:

Trong giai đoạn đến năm 2030, đô thị Lộc Ninh sẽ hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V, tiếp tục đầu tư xây dựng hướng tới đô thị loại IV giai đoạn sau năm 2030.

Trở thành đô thị đóng vai trò hậu cần cho vùng cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư, thương mại dịch vụ quốc tế; an ninh quốc phòng của tỉnh và của vùng biên giới Tây Nam; giữ vai trò là một trong những đô thị hạt nhân phía Bắc của tỉnh;

Làm cơ sở pháp lý để triển khai lập quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị và các dự án đầu tư xây dựng; thu hút đầu tư và quản lý xây dựng theo quy hoạch, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị đô thị Lộc Ninh và vùng huyện Lộc Ninh.

b. Quy mô, phạm vi đầu tư:

Theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính:

Tiêu chuẩn của thị trấn:

- Về diện tích tự nhiên: $\geq 14 \text{ km}^2$.
- Về quy mô dân số: ≥ 8.000 người.

=> Diện tích thị trấn Lộc Ninh sau khi mở rộng đã đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích thị trấn theo quy định.



Phạm vi thị trấn Lộc Ninh sau khi mở rộng gồm:

Thị trấn Lộc Ninh hiện hữu có diện tích 738,38 ha, dân số khoảng 9.702 người (theo niên giám thống kê năm 2018). Cần mở rộng thị trấn đáp ứng được Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

Tổng diện tích thị trấn Lộc Ninh mở rộng khoảng: **>1.400 ha.**

Ranh giới tứ cận thị trấn Lộc Ninh sau khi mở rộng:

- Phía Bắc giáp: Xã Lộc Tấn.

- Phía Nam giáp: Xã Lộc Hưng.

- Phía Đông giáp: Xã Lộc Thuận, xã Lộc Tấn.

- Phía Tây giáp: Xã Lộc Tấn, xã Lộc Thiện.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **5.900.000.000 đồng.**

7. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách huyện.

8. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2025.

9. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư công.



NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Lập quy hoạch chung đô thị Lộc Thái

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của HĐND huyện Lộc Ninh)

Tên dự án: Lập quy hoạch chung đô thị Lộc Thái:

1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Lộc Ninh
2. Cấp quyết định phê duyệt dự án: UBND tỉnh Bình Phước.
3. Tên chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lộc Ninh.
4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh.
5. Mục tiêu, quy mô, phạm vi đầu tư của dự án:
 - a. Mục tiêu đầu tư:

Nghiên cứu đề xuất phát triển không gian đô thị nhằm thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Lộc Ninh và đô thị Lộc Thái. Là cơ sở để chuẩn bị kết cấu hạ tầng cho mục tiêu kinh tế xã hội đô thị Lộc Thái giai đoạn 2023-2030, định hướng đến năm 2035 theo Quy hoạch kinh tế - xã hội. Phù hợp với các vùng phát triển của đô thị Lộc Thái theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đô thị loại V.

Là cơ sở xác định dự án đầu tư để phục vụ mục đích hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của đô thị.

Nghiên cứu để nhận diện, đề xuất gìn giữ, phát huy và khai thác hiệu quả các giá trị đặc thù của đô thị Lộc Thái (điều kiện tự nhiên, giá trị văn hóa, lịch sử...) đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của đô thị.

Xác định cấu trúc tổ chức không gian đô thị.

Xác định các dự án phát triển đô thị; hệ thống hạ tầng khung để triển khai các dự án đầu tư xây dựng, quản lý quy hoạch xây dựng và kiểm soát sự phát triển đô thị theo quy hoạch và có kế hoạch trên địa bàn đô thị. Chú ý nhận diện rõ các vùng không gian đô thị gắn với nông nghiệp trong đô thị, nông nghiệp đặc thù.

b. Quy mô, phạm vi đầu tư:

+ Quy mô lập quy hoạch: **1.575,19ha** (15,75km²).

+ Phạm vi ranh giới lập quy hoạch là toàn bộ địa giới hành chính xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, với tứ cận được xác định như sau:

- Phía Bắc, Tây Bắc và Đông Bắc giáp thị trấn Lộc Ninh, xã Lộc Thiện, xã Lộc Thuận.
- Phía Đông giáp xã Lộc Điền.
- Phía Nam và Tây Nam giáp xã Lộc Hưng.
- Phía Tây giáp xã Lộc Thành.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **4.600.000.000 đồng.**

7. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách huyện.

8. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2025.

9. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư công.



NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Lập quy hoạch chung đô thị Lộc Hiệp

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của HĐND huyện Lộc Ninh)

Tên dự án: Lập quy hoạch chung đô thị Lộc Hiệp:

1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Lộc Ninh
2. Cấp quyết định phê duyệt dự án: UBND tỉnh Bình Phước.
3. Tên chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lộc Ninh.
4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh.
5. Mục tiêu, quy mô, phạm vi đầu tư của dự án:

a. Mục tiêu đầu tư:

- Nghiên cứu đề xuất phát triển không gian đô thị nhằm thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Lộc Ninh và đô thị Lộc Hiệp. Là cơ sở để chuẩn bị kết cấu hạ tầng cho mục tiêu kinh tế xã hội đô thị Lộc Hiệp giai đoạn 2023-2030, định hướng đến năm 2035 theo Quy hoạch kinh tế - xã hội. Phù hợp với các vùng phát triển của đô thị Lộc Hiệp theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đô thị loại V.

- Là cơ sở xác định dự án đầu tư để phục vụ mục đích hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của đô thị.

- Nghiên cứu để nhận diện, đề xuất gìn giữ, phát huy và khai thác hiệu quả các giá trị đặc thù của đô thị Lộc Hiệp (điều kiện tự nhiên, giá trị văn hóa, lịch sử...) đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của đô thị.

- Xác định cấu trúc tổ chức không gian đô thị.

- Xác định các dự án phát triển đô thị; hệ thống hạ tầng khung để triển khai các dự án đầu tư xây dựng, quản lý quy hoạch xây dựng và kiểm soát sự phát triển đô thị theo quy hoạch và có kế hoạch trên địa bàn đô thị. Chú ý nhận diện rõ các vùng không gian đô thị gắn với nông nghiệp trong đô thị, nông nghiệp đặc thù.

b. Quy mô, phạm vi đầu tư:

+ Quy mô lập quy hoạch: **2.889,15ha** (28,89km²).

+ Phạm vi ranh giới lập quy hoạch là toàn bộ địa giới hành chính xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, với tứ cận được xác định như sau:

- Phía Đông giáp xã Tân Thành và xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp.
- Phía Tây giáp xã Lộc Tấn.
- Phía Nam giáp xã Lộc Thuận và xã Lộc Phú.
- Phía Bắc giáp xã Lộc An.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **6.800.000.000 đồng.**

7. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách huyện.

8. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2025.

9. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư công.



NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án: Lập nhiệm vụ và lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Lộc Ninh,
tỉnh Bình Phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023
của HĐND huyện Lộc Ninh)

Tên dự án: Lập nhiệm vụ và lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050:

1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Lộc Ninh
2. Cấp quyết định phê duyệt dự án: UBND tỉnh Bình Phước.
3. Tên chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lộc Ninh.
4. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Lộc Ninh.
5. Mục tiêu, phạm vi nghiên cứu và thời hạn lập quy hoạch:

a. Mục tiêu:

Cụ thể hóa mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội huyện Lộc Ninh theo Nghị quyết Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 thông qua công tác quy hoạch xây dựng vùng huyện.

Cụ thể hóa định hướng Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Phước giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2030, định hướng Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các định hướng quy hoạch có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Quy hoạch vùng huyện Lộc Ninh theo các tiêu chí của huyện nông thôn mới nhằm xác định thực trạng và các nhiệm vụ cần hoàn thiện theo các tiêu chí được quy định. Làm cơ sở để huyện Lộc Ninh đạt chuẩn huyện nông thôn mới giai đoạn 2023-2025.

Nghiên cứu định hướng phát triển không gian vùng huyện, phân vùng kinh tế, hệ thống điểm dân cư đô thị và nông thôn, bố trí cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật phù hợp với các giai đoạn phát triển kinh tế-xã hội của huyện đề ra trong mối quan hệ với Vùng tỉnh và các khu vực xung quanh.

Xác định cơ sở pháp lý cho việc quản lý xây dựng, lập các quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư và kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện.

b. Phạm vi nghiên cứu:

Toàn bộ địa giới hành chính huyện Lộc Ninh với 16 đơn vị hành chính, bao gồm thị trấn Lộc Ninh và 15 xã (Lộc Quang, Lộc Phú, Lộc Hiệp, Lộc An, Lộc Hòa, Lộc Thanh, Lộc Tấn, Lộc Thiện, Lộc Thành, Lộc Thái, Lộc Điền, Lộc Thuận, Lộc Khánh, Lộc Hưng, Lộc Thịnh). Tổng diện tích tự nhiên là 85.186,83 ha. Ranh giới được xác định như sau:

- + Phía Bắc giáp Campuchia.
- + Phía Nam giáp thị xã Bình Long và huyện Hớn Quản.
- + Phía Đông giáp huyện Bù Đốp, huyện Bù Gia Mập và huyện Phú Riềng.
- + Phía Tây giáp Campuchia và tỉnh Tây Ninh.

c. Thời hạn lập quy hoạch:

- + Giai đoạn ngắn hạn: Đến năm 2030.
- + Giai đoạn dài hạn: Đến năm 2040.
- + Tầm nhìn: Đến năm 2050.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **2.600.000.000 đồng.**

7. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách huyện.

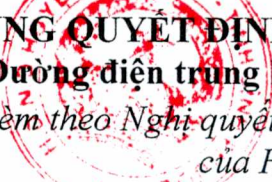
8. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023-2025.

9. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư công.




HỒ SƠ
ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN
NHÓM C GIAI ĐOẠN 2021-2025

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023
của HĐND huyện Lộc Ninh)*

**NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**
Dự án: Đường điện trung hạ thế ấp K57, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023
của HĐND huyện Lộc Ninh)

1. Tên dự án: Đường điện trung hạ thế ấp K57, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh.
2. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lộc Ninh.
3. Địa điểm thực hiện dự án: Ấp K57, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh.
4. Mục tiêu đầu tư và quy mô đầu tư:
 - a. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và phục vụ sản xuất cho nhân dân trong khu vực.
 - b. Quy mô đầu tư:
 - + Tổng chiều dài đơn tuyến trung thế 1 pha khoảng 1.950m.
 - + Tổng chiều dài đơn tuyến hạ thế 1P-3D khoảng 2.887m (Tổng chiều dài đơn tuyến hạ thế độc lập khoảng 2.288m, tổng chiều dài đơn tuyến hạ thế hỗn hợp khoảng 599m).
 - + 02 trạm biếp áp với công suất mỗi trạm 50KVA.
5. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
6. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **2.386.910.000 đồng:**
 - + Chi phí Xây dựng: 1.500.000.000 đồng.
 - + Chi phí Thiết bị: 160.000.000 đồng.
 - + Chi phí GPMB: 186.910.000 đồng.
 - + Chi phí QLDA: 40.000.000 đồng.
 - + Chi phí Tư vấn ĐTXD: 230.000.000 đồng.
 - + Chi phí Khác: 140.000.000 đồng.
 - + Chi phí Dự phòng: 130.000.000 đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023.
10. Nguyên nhân điều chỉnh chủ trương đầu tư: Phục vụ công tác GPMB.

**NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**
Dự án: Đường điện áp 11, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023
của HĐND huyện Lộc Ninh)

1. Tên dự án: Đường điện áp 11, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh.
2. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lộc Ninh.
3. Địa điểm thực hiện dự án: Ấp 11, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh.
4. Mục tiêu đầu tư và quy mô đầu tư:
 - a. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và phục vụ sản xuất cho nhân dân trong khu vực.
 - b. Quy mô đầu tư:
 - + Xây dựng mới đường dây trung thế 1 pha khoảng 2.100m.
 - + Xây dựng mới đường dây hạ áp khoảng 1.400m (Hạ áp độc lập khoảng 700m, hạ thế hỗn hợp khoảng 700m).
 - + 01 trạm biếp áp với công suất 50KVA.
5. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
6. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **1.670.888.000 đồng:**
 - + Chi phí Xây dựng: 1.050.000.000 đồng.
 - + Chi phí Thiết bị: 100.000.000 đồng.
 - + Chi phí GPMB: 170.888.000 đồng.
 - + Chí phí QLDA: 40.000.000 đồng.
 - + Chi phí Tư vấn ĐTXD: 170.000.000 đồng.
 - + Chi phí Khác: 75.000.000 đồng.
 - + Chi phí Dự phòng: 65.000.000 đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023.
10. Nguyên nhân điều chỉnh chủ trương đầu tư: Phục vụ công tác GPMB.